

Phụ lục VII  
Appendix VII

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ  
NẪM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/ CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG  
REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS OR  
INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND  
CERTIFICATES**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of  
Finance)*

**THÁI TRẦN NHƯ UYÊN**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness**  
-----

Số: ...../BC-.....

No: ...../BC-.....

*Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2026*

*Ho Chi Minh, month 05 day 15 year 2026*

**BÁO CÁO**

**Về ngày trở thành/ không còn là cổ đông lớn nhất, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ  
phiếu/chứng chỉ quỹ đóng**

**REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS,  
INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND  
CERTIFICATES**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán;  
- Tên Công ty đại chúng/ Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng  
khoán.

To: - The State Securities Commission;  
- The Stock Exchange;  
- Name of The public company/The fund management company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/*Information on individual/organization:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư /*Name of individual/ organisation:* **Thái Trần Như  
Uyên**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Việt Nam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh  
nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi  
cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No.,  
License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of*

issue: 068178000592 cấp ngày 19/04/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự Xã hội

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Contact Address/ address of head office: 275/23, Nguyễn Thái Sơn, P7, Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại/ Telephone: 0903865998 Fax: ..... Email: ..... Website:.....

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates):

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/Full name of affiliated persons:

- Quốc tịch/Nationality:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi Cấp/ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ Current position at the public company/fund management company (if any):

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/Relationship with individuals/ organisations:

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/ Ownership percentage of shares:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/Name & code of shares/fund certificates owned: CTP

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above: Tại công ty chứng khoán/At the securities company:

- 026C163998 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS;

- 116C065998 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank;

- 003C125699 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI;

- 092C010139 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán SBB;

- 018C352894 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình.

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction: 599,200 cổ phiếu, tỷ lệ 4,95%.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates: MUA 17,000 cổ phiếu/BUY 17,000 shares

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap): **616,200 cổ phiếu, tỷ lệ 5,09%**.

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became /ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates: **23/04/2026**.

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/Number, ownership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons:

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction:


**Nơi nhận:**

**Recipients:**

- ...;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY  
QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
ORGANIZATION/INDIVIDUAL AUTHORIZED TO  
REPORT AND DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)  
(Signature, full name and seal - if any)

  
Thái Trần Như Uyên